TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ NINH** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **17**/2025/HS-ST
Ngày 10/6/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ NINH, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trung Thành.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Thanh Liêm, ông Võ Thanh Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Võ Thị Diệu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị P Liên - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 6 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 30/2025/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 20/2025/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 5 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Võ Hoàng L, sinh ngày 30/9/1994, tại Phú Ninh, Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Hoàng C và bà Nguyễn Thị H; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/6/2024 đến ngày 04/7/2024 chuyển sang tạm giam, có mặt.

2. Đoàn Dương Minh T, sinh ngày 03/10/1994, tại Phú Ninh, Quảng Nam. Nơi cư trú: thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam; nghề nghiệp: Không có; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn K và bà Dương Thị C; bị cáo chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 28/12/2024, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Trần Thế Tr, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn C, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Phan Văn Th, sinh năm 1987, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Lương Văn T, sinh năm 1990, Võ Ngọc T, sinh năm 1995. Cùng địa chỉ: Thôn X, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Nguyễn Duy P, sinh năm 1997, địa chỉ: Khối phố T, thị trấn P, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Trần Thế P, sinh năm 1983, địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Cao Văn T, sinh năm 2001, địa chỉ: Thôn Đ, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Hồ Lê Viết Đ, sinh năm 2002, Hồ Viết Đ, sinh năm 1999. Cùng địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Huỳnh Văn N, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn A, xã T, huyện P, tỉnh Quảng Nam.

Nguyễn Xuân P, sinh năm 1994, địa chỉ: Thôn X, xã T, thành phố T, tỉnh Quảng Nam.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 25 phút, ngày 26 tháng 6 năm 2024, tại vườn cây keo lá tràm gần đường kênh N618 thuộc thôn Thạnh Hòa, xã Tam Đàn, huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam. Tổ công tác của Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Quảng Nam phối hợp với Đội Điều tra tổng hợp Công an huyện Phú Ninh; Công an xã Tam Đàn phát hiện Võ Hoàng L và Huỳnh Văn N đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tiến hành thử nước tiểu P hiện Võ Hoàng L và Huỳnh Văn N đều dương tính với ma túy, loại Methamphetamine. Cả hai đều thừa nhận đang sử dụng trái phép chất ma túy tại vườn cây keo thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt giữ.

Tại bản kết luận giám định số 372/KL-KTHS ngày 03/7/2024 kết luận: Các mẫu chất rắn dạng tinh thể màu trắng gửi giám định (các mẫu ký hiệu A1 và A2) là ma túy, loại Methamphetamine. Mẫu Al có khối lượng là 0,280 g (không phẩy hai trăm tám mươi gam); Mẫu A2 có khối lượng là 0,107 g (không phẩy một trăm lẻ bảy gam).

Các mẫu chất rắn màu nâu bám dính bên trong phần bầu của 02 (hai) dụng cụ bằng thuỷ tỉnh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có bầu tròn (nỏ thuỷ tinh), được dán nhãn giấy màu xanh ghi ký hiệu "M3" và "M4" gửi giám định (các mẫu ký hiệu A3 và A4) là ma túy, loại Methamphetamine. Do lượng mẫu bám dính trên các vật quá ít nên không thể xác định được khối lượng của các mẫu vật.

Kết quả điều tra xác định được: Võ Hoàng L bắt đầu sử dụng ma túy đá từ năm 2022. Thông qua bạn bè, L quen biết và chơi thân với Nguyễn Hồng Long K *(Bị khởi tố điều tra trong vụ án mua bán trái phép chất ma túy do Cơ quan CSĐT - Công an tỉnh Quảng Nam đang thụ lý)*. Thấy L có hoàn cảnh khó khăn nên K giúp L bằng cách bán ma túy cho L với giá rẻ để L bán lại cho người khác để kiếm lời. Từ tháng 01/2024 đến cuối tháng 4/2024, L đã mua ma túy đá của Nguyễn Hồng Long K nhiều lần, mỗi lần 01 gói ma túy đá với giá từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng, không xác định được khối lượng. Mỗi lần mua ma túy, L gọi điện thoại cho K số 0375.991.693 để hỏi mua, K đồng ý và yêu cầu L chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng hoặc tài khoản ví điện tử momo của K. L đã nhiều lần chuyển tiền cho K từ tài khoản ngân hàng Vietcombank số 1025840815 đến tài khoản MB của K số 0375.991.693 hoặc chuyển từ ví momo của L số 0346.685.896 đến ví momo của K số 0375.991.693. Sau khi chuyển tiền, K hẹn L đến gần tượng đài mẹ Thứ hoặc khu vực bờ kè phường Hòa Thuận, Tam Kỳ để giao ma túy.

Căn cứ vào dữ liệu tài khoản ví momo, sao kê tài khoản ngân hàng của Võ Hoàng L xác định: L đã 38 lần chuyển tiền qua ví momo cho K từ ngày 25/01/2024 đến ngày 02/04/2024 với tổng số tiền chuyển là 40.950.000 đồng và 22 lần chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng từ ngày 02/01/2024 đến ngày 26/4/2024 với tổng số tiền 102.900.000 đồng. Trong đó, 42.300.000 đồng là tiền chuyển để mua ma túy *(theo lời khai của K và L chuyển với số tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng để mua ma túy)*.

Ngày 26/5/2024, Nguyễn Hồng Long K bị Công an huyện Thăng Bình bắt giữ về hành vi mua bán trái phép chất ma túy. Đến đầu tháng 06/2024, thông qua mối quan hệ xã hội, L biết Huỳnh Minh T*(Sinh năm: 1988; Trú tại: KP. P Hòa Tây, P. Hòa Thuận, TP. Tam Kỳ, Quảng Nam)* bán ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy của Tvề sử dụng và bán lại cho nhiều người để kiếm lời. Mỗi lần L mua của Tít nhất là 1.000.000 đồng, nhiều nhất là 3.000.000 đồng ma túy đá, không xác định được khối lượng. Trước khi mua, L sử dụng điện thoại gọi cho Tsố 0867.027.146 để hỏi mua. Tđồng ý và yêu cầu L chuyển tiền cho Tqua tài khoản ví momo hoặc chuyển tiền từ tài khoản ngân hàng Vietcombank của L sang tài khoản ngân hàng Viettinbank của Tsố 0983.011.149. Chuyển tiền xong, Tmang ma túy đến bờ kè thuộc phường Hòa Thuận, Tam Kỳ để giao cho L, có khi L đưa tiền mặt trực tiếp cho T để mua ma túy. Lần cuối cùng L đã mua ma túy của Tvào ngày 24/6/2024.

Căn cứ vào dữ liệu tài khoản ví momo; sao kê tài khoản ngân hàng của Võ Hoàng L xác định: L đã 08 lần chuyển tiền qua ví momo cho Ttừ ngày 10/06/2024 đến ngày 19/06/2024 với tổng số tiền chuyển là 7.400.000 đồng và 08 lần chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng từ ngày 12/06/2024 đến ngày 24/6/2024 với tổng số tiền 17.400.000 đồng để mua ma túy.

Từ tháng 01/2024 đến tháng 6/2024, sau khi mua ma túy của K và Thắng, L lấy một phần sử dụng, còn lại L phân chia thành nhiều gói nhỏ với nhiều loại khối lượng khác nhau để bán lại kiếm lời. Tùy vào số tiền người mua mà gói ma túy nhiều hay ít, không xác định được khối lượng. Người mua liên lạc với L qua số điện thoại

0346.685.896 hoặc qua các ứng dụng Messenger, Zalo để thỏa thuận việc mua bán ma túy. Khi thống nhất thỏa thuận việc mua bán ma túy, L yêu cầu người mua ma túy chuyển tiền qua tài khoản ngân hàng, ví điện tử momo. L sử dụng tài khoản 1025840815 được mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Th Việt Nam (VCB), tài khoản ví điện tử Momo để giao dịch mua bán ma túy. Khi người mua chuyển tiền vào tài khoản, L chỉ dẫn họ đến những địa điểm khác nhau để nhận ma túy hoặc người mua cũng có thể gặp trực tiếp L mua ma túy bằng tiền mặt. Trong những lần bán ma túy thì Đoàn Dương Minh T đã giúp L bỏ các gói ma túy ở nhiều địa điểm khác nhau để người mua đến lấy hoặc trực tiếp cầm ma túy đá đi bán cho người mua. Từ đầu năm 2024 đến trước ngày bị bắt, Võ Hoàng L đã bán ma túy cho nhiều người, cụ thể như sau:

1. Trong thời gian từ tháng 02/2024 đến ngày 17/6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Trần Thế Tr. Tr đã 18 lần chuyển tiền qua ví momo của L và 01 lần đưa trực tiếp với tổng số tiền là 6.790.000 đồng để mua ma túy.

2. Trong thời gian từ tháng 01/2024 đến giữa tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Phan Văn Th. Mỗi lần Th mua 01 gói ma túy đá giá từ 100.000 đồng đến 500.000 đồng, Th đã 43 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 10.295.259 đồng để mua ma túy, trong đó có một lần chuyển 1.000.000 đồng để mua gói ma túy giá 300.000 đồng, còn lại lấy tiền mặt.

3.Trong thời gian từ tháng 01/2024 đến tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Lương Văn T. Mỗi lần T mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 200.000 đồng, nhiều nhất là 300.000 đồng, T đã 101 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 40.500.338 đồng, T khai có 7.150.000 đồng là để mua ma túy, còn lại là trả nợ do mượn trước đó.

4.Trong thời gian từ tháng 01/2024 đến cuối tháng 4/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Võ Ngọc T. Mỗi lần T mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 200.000 đồng và nhiều nhất là 300.000 đồng, T đã 28 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 5.880.000 đồng để mua ma túy. T khai có 5.280.000 đồng là để mua ma túy, còn lại 600.000 đồng là cho L mượn.

5. Trong thời gian từ tháng 04/2024 đến tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Nguyễn Duy P. Trong đó, có 02 lần sau khi chuyển tiền cho L thì Đoàn Dương Minh T mang ma túy đến điểm hẹn giao cho P. Mỗi lần P mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 200.000 đồng và nhiều nhất là 400.000 đồng, P đã 05 lần chuyển tiền chuyển tiền qua ví momo của Võ Hoàng L với tổng số tiền 1.450.000 đồng để mua ma túy.

6. Trong thời gian từ tháng 02/2024 đến tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã bán ma túy đá cho Trần Thế P. Ngoài những lần L trực tiếp bán ma túy cho P, có từ 02 đến 03 lần Đoàn Dương Minh T mang ma túy đến giao cho P. Mỗi lần P mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, trong đó có 01 lần mua 01 gói giá 300.000 đồng, P đã 26 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 5.750.000 đồng, trong đó có 3.700.000 đồng là để mua ma túy.

7. Trong thời gian từ tết Nguyên Đán năm 2024 đến tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Cao Văn T. Mỗi lầnT mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 200.000 đồng và nhiều nhất là 400.000 đồng,T đã 14 lần chuyển tiền qua ví momo của Võ Hoàng L với tổng số tiền 3.950.000 đồng nhưng chỉ có 1.300.000 đồng chuyển để mua ma túy.

8. Trong thời gian từ đầu năm 2024 đến cuối tháng 4/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Hồ Viết Lê Đ. Trong những lần mua ma túy của L, có 02 lần Đoàn Dương Minh T mang ma túy đến giao cho Đ. Mỗi lần Đ mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 200.000 đồng, nhiều nhất là 2.000.000 đồng, Đ đã 123 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 38.040.100 đồng. Đ khai số tiền chuyển để mua ma túy là 24.280.000 đồng, còn lại là dùng mục đích khác.

9. Trong thời gian từ tháng 01/2024 đến cuối tháng 5/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Hồ Viết Đ. Đ đã 34 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 10.900.000 đồng. Đ khai chỉ sử dụng 5.600.000 đồng là để mua ma túy, còn lại là dùng mục đích khác.

10. Trong thời gian từ tháng 01/2024 đến gần cuối tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Nguyễn Xuân P. Mỗi lần P mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 200.000 đồng và nhiều nhất là 300.000 đồng, P đã 32 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 5.680.000 đồng. P khai chỉ sử dụng 1.700.000 đồng để mua ma túy, còn lại là dùng mục đích khác.

11. Trong thời gian từ đầu năm 2024 đến giữa tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Huỳnh Văn N. Mỗi lần N mua 01 gói ma túy đá giá ít nhất là 300.000 đồng đến 400.000 đồng, nhiều nhất là 700.000 đồng, N đã 38 lần chuyển tiền qua ví momo của Võ Hoàng L với tổng số tiền 7.400.000 đồng. N khai chỉ sử dụng 2.850.000 đồng để mua ma túy, còn lại là để trả nợ.

12. Trong thời gian từ đầu năm 2024 đến ngày 25/6/2024, Võ Hoàng L đã nhiều lần bán ma túy đá cho Đoàn Dương Minh T. Mỗi lần T mua một gói ma túy đá từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng, T đã 14 lần chuyển tiền qua ví momo của L với tổng số tiền 1.670.000 đồng. T khai 08 lần chuyển 100.000 đồng và 01 lần chuyển 200.000 đồng là để mua ma túy, còn lại là dùng mục đích khác. Ngoài ra, để được L cho ma túy sử dụng, T còn giúp L bán ma túy cho nhiều người khác.

Vật chứng thu giữ:

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá *(gồm một chai nhựa màu trắng có chữ Number one có gắn nắp nhựa màu vàng được làm thủng hai lỗ: một lỗ gắn một dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu và một lỗ gắn đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng)*; 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu; 01 cái kéo kim loại có cán nhựa màu xanh; 03 bật lửa đã qua sử dụng; 01 cây bông ráy tai đã qua sử dụng; 01 bao bì khẩu trang hiệu AK MASK; 01 cân điện tử; 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu; 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh.

02 điện thoại di động đã qua sử dụng *(gồm: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen gắn sim số 0362975464, 01 điện thoại di động Masstel màu đen viền đỏ bên trong gắn sim số 0934859927)*; 01 xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 43K1-123.90 và 01 (một) giấy đăng ký xe máy mang tên Trần Ngọc Hưng. Qua điều tra xác định L đã sử dụng xe mô tô này dùng làm P tiện thực hiện việc mua bán ma túy; số tiền 11.000.000 đồng.

Long mua bán ma túy thu lợi số tiền là 70.695.259 đồng, đây là tiền do phạm tội mà có.

Tại bản Cáo trạng số: 08/CT-VKSTP ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Võ Hoàng L về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251; tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự; Truy tố bị cáo Đoàn Dương Minh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoàng L từ 08 năm, 06 tháng - 09 năm tù; xử phạt bị cáo Đoàn Dương Minh T từ 07 năm, 06 tháng - 08 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Võ Hoàng L từ 24 - 30 tháng tù. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cho cả hai tội đối với bị cáo Võ Hoàng L. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng:

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá *(gồm một chai nhựa màu trắng có chữ Number one có gắn nắp nhựa màu vàng được làm thủng hai lỗ: một lỗ gắn một dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu và một lỗ gắn đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng)*. 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu; 01 cái kéo kim loại có cán nhựa màu xanh; 03 bật lửa đã qua sử dụng; 01 cây bông ráy tai đã qua sử dụng; 01 bao bì khẩu trang hiệu AK MASK; 01 cân điện tử; 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu; 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh; 01 sim số 0362975464 gắn trong diện thoại Redmi màu đen.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 43K1-123.90 và 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Trần Ngọc Hưng; số tiền 11.000.000 đồng.

Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng L 01 điện thoại di động Masstel màu đen viền đỏ bên trong gắn sim số 0934859927.

Truy thu của bị cáo Võ Hoàng L số tiền 70.695.259 đồng sung ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận:

Võ Hoàng L khai nhận: Từ tháng 01/2024 đến tháng 6/2024, Võ Hoàng L bắt đầu mua bán ma túy, loại Methamphetamine đá của Nguyễn Hồng L K; Huỳnh Minh Tmỗi lần với giá từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng, không xác định được trọng lượng. Sau khi mua ma túy về, L cất một ít để sử dụng, còn lại L phân chia thành nhiều gói nhỏ cất giấu tại nhiều địa điểm trên địa bàn xã Tam Đàn để bán lại kiếm lời. Khi có người liên lạc qua điện thoại hoặc mạng xã hội hỏi mua ma túy, L yêu cầu người mua chuyển tiền qua ví điện tử momo của L. Sau khi nhận được tiền, L chỉ dẫn người mua đến những địa điểm khác nhau để nhận ma túy hoặc người mua cũng có thể gặp trực tiếp L mua ma túy bằng tiền mặt. Từ tháng 01/2024 đến tháng 6/2024, Võ Hoàng L đã 239 lần bán ma túy cho 12 người với tổng số tiền 70.695.259 đồng. Trong đó, L trực tiếp bán ma túy 223 lần, Đoàn Dương Minh T giúp L bán ma túy 16 lần. Ngoài ra, ngày 26/6/2024, Võ Hoàng L còn có hành vi chuẩn bị dụng cụ, ma túy và rủ Huỳnh Văn N sử dụng ma túy thì bị P hiện bắt giữ.

Đoàn Dương Minh T khai nhận: T là bạn bè cùng xóm với L, biết L bán ma túy nên nhiều lần mua ma túy của L để sử dụng, khi không có tiền thì L cho T sử dụng ma túy không lấy tiền và T giúp L bán ma túy cho nhiều người. Khi có người mua ma túy, L điện thoại cho T, chỉ địa điểm bỏ ma túy, giao xe và ma túy cho T bỏ ở địa điểm hẹn trước đó hoặc T đem ma túy giao trực tiếp cho người mua; có lúc L cùng T chở nhau đi bán ma túy cho nhiều người.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận hành vi của các bị cáo Võ Hoàng L, Đoàn Dương Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Hành vi sử dụng ma túy của Võ Hoàng L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo bán trái phép chất ma túy nhiều lần; Võ Hoàng L là người cầm đầu trong việc mua bán ma túy, biết Đoàn Dương Minh T "nghiện" ma túy nên L cho T

sử dụng ma túy để dụ dỗ, lôi kéo T giúp sức cho L thực hiện việc bán ma túy. Điều đó thể hiện, khi có người mua ma túy, L điện thoại cho T, chỉ địa điểm bỏ ma túy, giao xe và ma túy cho T bỏ ở địa điểm hẹn trước đó hoặc T đem ma túy giao trực tiếp cho người mua. Ngoài ra L cùng T chở nhau đi bán ma túy cho nhiều người. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Ninh truy tố các bị cáo L, T theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 251; truy tố bị cáo L theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Hành vi mua bán trái phép chất ma túy, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy là hành vi nguy hiểm cho xã hội, là nguyên nhân dẫn đến những hậu quả xấu cho con người như: Lây nhiễm bệnh tật hiểm nghèo, làm cạn kiệt kinh tế, tan vỡ hạnh phúc gia đình, làm suy thoái nòi giống, suy đồi đạo Đ. Chính vì vậy, Bộ luật Hình sự quy định các chế tài rất nghiêm khắc với loại tội phạm này. Bị cáo Võ Hoàng L, Đoàn Dương Minh T nhận thức và hiểu rõ điều đó, nhưng để thoả mãn "cơn nghiện" và thu lợi cho bản thân, các bị cáo bất chấp pháp luật và sự lên án của xã hội thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo L, T là nguyên nhân trực tiếp làm gia tăng số người nghiện ma túy và ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội trên địa bàn huyện Phú Ninh. Vì vậy, cần áp dụng cho bị cáo một mức án nghiêm khắc tương xứng với các hành vi phạm tội của từng bị cáo.

[5] Xét nhân thân bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy: Các bị cáo là người sử dụng ma tuý nhưng không có tiền án, tiền sự. Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu, trong quá trình tố tụng, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự tại ngũ; gia đình các bị cáo có công cách mạng. Vì vậy, áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ cho các bị cáo một phần khi quyết định hình phạt thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước. Xem xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo, xét thấy áp dụng cho bị cáo mức án thấp của khung hình phạt là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo. Cần phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục và làm bài học phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Các nội dung liên quan khác:

Đối với Nguyễn Hồng Long K, Huỳnh Minh Tđã nhiều lần bán ma túy cho Võ Hoàng L. Tuy nhiên, Nguyễn Hồng Long K đã được Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam khởi tố điều tra ở vụ án khác nên Cơ quan CSĐT Công an huyện Phú Ninh đã chuyển tài liệu đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Quảng Nam xử lý trong vụ án đang thụ lý theo thẩm quyền. Huỳnh Minh Tđã được triệu tập nhiều lần nhưng Tkhông có mặt để làm việc. Cơ quan điều tra tách hành vi mua bán trái phép chất ma túy của Tđể tiếp tục điều tra xử lý riêng.

Đối với Trần Thế Tr, Phạm Vũ Đình Linh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nhưng đã bị bắt xử lý trong vụ án khác về hành vi *"Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy"* nên Cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án này.

Đối với Nguyễn Duy P, Hồ Viết Lê Đ, Huỳnh Văn N, Trần Thế P, Lương Văn T, Võ Ngọc T, Hồ Viết Đ, Phan Văn Th, Cao Văn T, Nguyễn Xuân P có hành vi *"Sử dụng trái phép chất ma túy"*, Cơ quan điều tra đã đề nghị Công an huyện Phú Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng pháp luật. Riêng Nguyễn Xuân P đã có công văn đề nghị Công an xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ xử lý hành chính về hành vi vi phạm.

Võ Hoàng L có hành vi cho ma túy để các đối tượng khác cùng sử dụng vào thời gian trước khi bị bắt nhưng không thu thập được tài liệu, chứng cứ liên quan nên không đủ cơ sở đề nghị xử lý hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy trước đó.

[7] Về xử lý vật chứng:

01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá *(gồm một chai nhựa màu trắng có chữ Number one có gắn nắp nhựa màu vàng được làm thủng hai lỗ: một lỗ gắn một dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu và một lỗ gắn đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng)*; 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu; 01 cái kéo kim loại có cán nhựa màu xanh; 03 bật lửa đã qua sử dụng; 01 cây bông ráy tai đã qua sử dụng; 01 bao bì khẩu trang hiệu AK MASK; 01 cân điện tử; 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu; 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh; 01 sim số 0362975464 gắn trong diện thoại Redmi màu đen; 01 phong bì niêm phong số 327/CP09. Đây là đồ vật sử dụng vào việc phạm tội và không có giá trị sử dụng nên tịch thu và tiêu hủy.

01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 43K1-123.90 và 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Trần Ngọc Hưng; số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng. Đây là tài sản bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và do phạm tội mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

01 điện thoại di động Masstel màu đen viền đỏ bên trong gắn sim số 0934859927 không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo L.

Bị cáo Võ Hoàng L bán ma túy thu được số tiền 70.695.259 đồng. Đây là tiền do phạm tội mà có nên truy thu sung ngân sách nhà nước.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên!

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng L phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng L 02 (Hai) năm tù.

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Võ Hoàng L, Đoàn Dương Minh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Đoàn Dương Minh T 07 (Bảy) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam (ngày 28/12/2024).

Xử phạt bị cáo Võ Hoàng L 08 (Tám) năm, 06 (Sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt. Buộc bị cáo Võ Hoàng L chấp hành hình phạt chung cho cả hại tội là 10 (Mười) năm, 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tam giam (ngày 26/6/2024).

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu và tiêu hủy: 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá *(gồm một chai nhựa màu trắng có chữ Number one có gắn nắp nhựa màu vàng được làm thủng hai lỗ: một lỗ gắn một dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu và một lỗ gắn đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng)*. 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu bên trong có bám dính chất màu nâu; 01 cái kéo kim loại có cán nhựa màu xanh; 03 bật lửa đã qua sử dụng; 01 cây bông ráy tai đã qua sử dụng; 01 bao bì khẩu trang hiệu AK MASK; 01 cân điện tử; 01 dụng cụ bằng thủy tinh dạng ống gấp tạo khuỷu, một đầu có hình bầu; 05 đoạn ống hút nhựa màu trắng sọc xanh; 01 sim số 0362975464 gắn trong diện thoại Redmi màu đen; 01 phong bì niêm phong số 327/CP09.

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Redmi màu đen đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu Exciter gắn biển số 43K1-123.90 và 01 giấy đăng ký xe máy mang tên Trần Ngọc Hưng; số tiền 11.000.000 (Mười một triệu) đồng (*Số tiền này được nộp vào tài khoản số 3949.0.9043948.00000 của Công an huyện Phú Ninh mở tại kho Bạc nhà nước huyện Phú Ninh, tỉnh Quảng Nam theo giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 28 tháng 6 năm 2024).*

Trả lại cho bị cáo Võ Hoàng L 01 điện thoại di động Masstel màu đen viền đỏ bên trong gắn sim số 0934859927.

(Các vật chứng hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Ninh theo biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 24/02/2025.)

Truy thu của bị cáo Võ Hoàng L số tiền 70.695.259 (Bảy mươi triệu, sáu trăm chín mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi chín) đồng sung ngân sách nhà nước.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc các bị cáo Võ Hoàng L, Đoàn Dương Minh T, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (*Hai trăm nghìn)* đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (10/6/2025). Riêng những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được

bản án hoặc niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Tr hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Công an tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Phú Ninh;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phú Ninh;
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn, thi hành án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

(Đã ký)

Lê Trung Thành

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện Phú Ninh;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Phú Ninh;
- Bị cáo; người liên quan;
- Lưu hồ sơ, án văn, thi hành án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lê Trung Thành